



# THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, HƯỚNG DẪN VIÊN CÁC TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

• PGS.TS NGÔ QUANG SƠN  
• ThS. LÊ THỊ PHƯƠNG HỒNG  
Bộ Giáo dục và Đào tạo

## 1. Thực trạng các biện pháp nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên ở các trung tâm học tập cộng đồng (HTCĐ)

### 1.1. Đặc điểm đội ngũ giáo viên (GV), hướng dẫn viên (HDV) ở các trung tâm HTCĐ

GV, HDV tại các trung tâm HTCĐ vùng đồng bằng sông Hồng rất đa dạng, phong phú, nhiều thành phần, nhiều trình độ, từ người có bằng thạc sĩ đến người không có bằng cấp, từ người là bí thư, chủ tịch UBND xã đến người sản xuất giỏi, có kinh nghiệm. Họ có những đặc điểm sau:

- GV, HDV là cán bộ xã: Họ là những người công tác tại địa phương, hiểu rõ nhu cầu của dân, hiểu rõ phong tục tập quán tại địa phương mình. Họ là những người nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm trong công việc.

- GV, HDV là cán bộ các phòng, ban của huyện: Họ là cán bộ trong biên chế nhà nước, có lương, có chuyên môn vững vàng, ở nhiều cơ quan khác nhau, đáp ứng được nhiều lĩnh vực của trung tâm. Họ chưa được trang bị về nghiệp vụ sư phạm, về phương pháp làm việc với cộng đồng.

- GV, HDV là các cán bộ nghỉ hưu, người lao động giỏi, người có kinh nghiệm trong sản xuất: Đây là đội ngũ GV, HDV thiết thực nhất, cụ thể nhất. Họ chỉ truyền đạt những kinh nghiệm đã có của bản thân mình.

### 1.2. Thực trạng năng lực chuyên môn của đội ngũ GV, HDV

- Đánh giá mức độ phù hợp và mức độ thực hiện các phương pháp giảng dạy (PPGD) của GV, HDV:

Để tìm hiểu mức độ phù hợp và mức độ thực hiện các phương pháp giảng dạy của GV, HDV trong các trung tâm HTCĐ, chúng tôi dùng phiếu hỏi để GV, HDV tự đánh giá. Kết quả thu được cho thấy: đa số GV, HDV đã sử dụng phương pháp thuyết trình có minh họa. Phương pháp

này ít phát huy được trí lực của người tham gia học tập, hạn chế việc tìm tòi, sáng tạo ra cái mới. Phương pháp thảo luận cũng được nhiều GV, HDV sử dụng. Phương pháp này phát huy được trí tuệ tập thể trong giải quyết vấn đề và lập kế hoạch.

Phương pháp đóng vai được các GV, HDV sử dụng ít hơn. Đây là phương pháp rất khó, mất nhiều thời gian. Nếu thực hiện được phương pháp này một cách hiệu quả HV sẽ nhớ lâu và vận dụng tốt.

- Các nguyên nhân chủ yếu có ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy ở các Trung tâm HTCĐ: Để tìm hiểu nguyên nhân về chất lượng giảng dạy của đội ngũ GV, HDV trong các trung tâm HTCĐ, chúng tôi dùng phiếu hỏi, kết quả thu được như sau:

+ Nguyên nhân thứ nhất ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy của GV, HDV là công tác tìm hiểu nhu cầu, xây dựng kế hoạch của ban chủ nhiệm chưa sát thực tế; nhiều lớp học tổ chức không đúng thời điểm, tổ chức vào lúc mùa vụ làm số lượng HV tham gia ít, HV không an tâm ngồi học;

+ Cơ sở vật chất, thiết bị còn nhiều thiếu thốn cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giảng dạy của GV, HDV;

+ Năng lực sư phạm của GV, HDV còn nhiều hạn chế.

### 1.3. Thực trạng các biện pháp đã tiến hành để nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ GV, HDV

Đội ngũ GV, HDV ở các trung tâm HTCĐ vùng đồng bằng sông Hồng tương đối đủ về số lượng, hầu hết GV, HDV đều có nhiệt huyết đem tri thức đến truyền đạt cho HV của trung tâm. Tuy vậy, họ cũng có những khó khăn, hạn chế nhất định trong quá trình tham gia giảng dạy tại đây:

+ Việc đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm sau



mỗi chuyên đề, mỗi nội dung học tập chưa thường xuyên;

+ Việc giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa các GV, HDV trong các trung tâm HTCĐ ít được thực hiện;

+ Năng lực chuyên môn hạn chế, chưa có kĩ năng sư phạm, khả năng trình bày trước cộng đồng còn lúng túng;

+ Chưa có chính sách về chế độ đãi ngộ rõ ràng;

+ Chế độ khen thưởng, khuyến khích chưa được chú trọng;

+ Bản thân một số GV, HDV chưa thực sự nỗ lực vươn lên, tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ mới.

Để giải quyết các tồn tại trên, thời gian qua các phòng Giáo dục và Đào tạo của các huyện ở vùng châu thổ sông Hồng đã thực hiện một số biện pháp sau:

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy;

+ Tổ chức lên lớp chuyên đề điểm;

+ Xác định nhu cầu và tuyển chọn đội ngũ GV, HDV;

+ Giám sát, đánh giá các hoạt động của GV, HDV khi giảng dạy;

+ Tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm theo tháng và theo từng nội dung học tập;

+ Tổ chức các khoá tập huấn ngắn ngày nhằm hướng dẫn những nội dung liên quan đến kĩ năng và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ GV, HDV các trung tâm HTCĐ;

+ Biên soạn và cung cấp các tài liệu có liên quan đến công tác giảng dạy nhằm giúp các GV, HDV tự bồi dưỡng;

+ Đánh giá đội ngũ giáo viên hàng năm...

Những biện pháp nêu trên, tuy đã được các phòng Giáo dục và Đào tạo tiến hành nhưng chưa thường xuyên, bài bản nên mới chỉ đáp ứng được yêu cầu chỉ đạo thực tiễn trước mắt. Do vậy, cần phải có những biện pháp thiết thực hơn nữa để phát triển bền vững các trung tâm HTCĐ.

## 2. Một số biện pháp quản lí nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ GV, HDV ở trung tâm HTCĐ

### 2.1. Xác định nhu cầu học tập của cộng đồng, tuyển chọn đội ngũ GV, HDV phù hợp

### với yêu cầu và tính chất công việc

Để tìm hiểu nhu cầu học tập của người dân có thể dùng các cách thức như: Nghiên cứu tài liệu, hồ sơ lưu trữ của địa phương; xây dựng bảng hỏi để gửi đến từng gia đình trong cộng đồng nhằm thu thập được những thông tin căn bản; phỏng vấn nhằm khám phá những vấn đề, những khó khăn của địa phương.

Xây dựng các chương trình: Chương trình tạo thu nhập cải thiện đời sống gia đình; chương trình nâng cao chất lượng cuộc sống; chương trình đáp ứng sở thích cá nhân; chương trình xoá đói giảm nghèo; chương trình phát triển ngành nghề...

Trên cơ sở nhu cầu học tập của người dân xác định, lựa chọn đội ngũ GV, HDV đa dạng, linh hoạt để đáp ứng đòi hỏi của các chương trình đặt ra. Chọn được một đội ngũ GV, HDV ổn định, đủ về cơ cấu, mạnh về chất lượng, có phẩm chất và năng lực chuyên môn đáp ứng với yêu cầu đòi hỏi của trung tâm:

- Yêu cầu về số lượng: ít nhất mỗi trung tâm HTCĐ cần có từ 15 - 20 người, chia làm 4 tiểu ban, mỗi tiểu ban từ 3-5 người: Tiểu ban hướng dẫn học tập đường lối chủ trương, chính sách pháp luật; tiểu ban hướng dẫn về khoa học - kĩ thuật, sản xuất và đời sống, học nghề; tiểu ban hướng dẫn về văn hoá, văn nghệ, TDTT, vệ sinh môi trường; tiểu ban bồi dưỡng văn hóa, ngoại ngữ, tin học;

- Yêu cầu về chất lượng: Đội ngũ GV, HDV của trung tâm HTCĐ phải là những người có đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức và phẩm chất nghề nghiệp. GV, HDV có trình độ chuyên môn vững vàng; có năng lực sư phạm;

### 2.2. Bố trí sử dụng đội ngũ theo nguyên tắc liên kết phối hợp

Giúp cho việc hình thành ở trung tâm HTCĐ một số lượng GV, HDV nhất định để thực hiện các nội dung, chương trình học tập của người dân, đồng thời xây dựng cơ chế, chỉ ra trách nhiệm cho các bên có liên quan nhằm thống nhất mục tiêu, chương trình, nội dung học tập của trung tâm HTCĐ. Quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các ngành, các cấp đối với hoạt động và quản lí của các trung tâm HTCĐ. Xác định cơ chế phối hợp giữa các bộ phận để từ đó các đơn vị cùng có trách nhiệm bố trí đội ngũ giáo viên cho các trung tâm.



**Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương:** Trung tâm HTCD là cơ sở giáo dục không chính quy, do Hội khuyến học địa phương làm tham mưu tổ chức thực hiện, chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện và trực tiếp của cấp uỷ Đảng, chính quyền cơ sở, có sự quản lý nhà nước về chuyên môn của phòng Giáo dục và Đào tạo, sự đóng góp của người dân địa phương. Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương có trách nhiệm đối với việc thành lập, duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động.

**Phòng Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì xây dựng kế hoạch phối hợp với Hội Khuyến học và các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội; các đơn vị giáo dục trên địa bàn huyện để chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ tổ chức hoạt động của trung tâm HTCD.

**Trung tâm GDTX huyện:** Tư vấn hoạt động cho ban chủ nhiệm trung tâm HTCD và liên kết các ban ngành, đoàn thể, các đơn vị, cơ quan và các nhân thực hiện các nội dung hình thức hoạt động theo kế hoạch của trung tâm HTCD.

**Các ban ngành đoàn thể:** Hỗ trợ cộng đồng, địa phương thành lập, điều hành, quản lý trung tâm HTCD từ khâu xây dựng kế hoạch, tổ chức chỉ đạo thực hiện các hoạt động cho đến việc kiểm tra, đánh giá.

**Trung tâm HTCD:** Tổ chức tìm hiểu nhu cầu học tập của người dân; xây dựng kế hoạch; xây dựng nội dung, chương trình học tập; tìm nguồn giảng viên; tạo điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất... để cho trung tâm HTCD hoạt động.

### **2.3. Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên của trung tâm HTCD**

Bồi dưỡng đội ngũ GV, HDV có chất lượng có kiến thức sâu rộng, am hiểu thực tế, có phương pháp làm việc với cộng đồng và đáp ứng đòi hỏi của CNH, HĐH đất nước.

**2.3.1. Bồi dưỡng về kiến thức:** GV, HDV ở trung tâm HTCD không những được bồi dưỡng kiến thức chuyên môn mà còn được bồi dưỡng kĩ năng làm việc với cộng đồng.

**2.3.2. Bồi dưỡng về phương pháp:** Việc giảng dạy ở trung tâm HTCD thường cho đối tượng người lớn. Vì vậy phải áp dụng các phương pháp dạy học cho người lớn, đó là: khơi gợi tối đa những kinh nghiệm phong phú của HV, khuyến khích sự tham gia tích cực của HV trong quá trình học tập. Cũng không nên quá đề cao sự tham gia

của HV mà coi nhẹ vai trò định hướng, gợi ý của GV, HDV. Điều đó có nghĩa là cần có sự tương tác tích cực giữa người dạy và người học trong một môi trường học tập, môi trường sư phạm năng động, thân thiện. Các phương pháp giảng dạy cho cộng đồng gồm:

- Phương pháp thảo luận nhóm: Đây là phương pháp học tập với sự tham gia tốt nhất của HV, tạo cho người học hiểu biết và chia sẻ ý kiến với nhau thuận lợi.

- Phương pháp động não: Động não là cách để khuyến khích HV đóng góp ý kiến. HV cùng nhau làm việc để xây dựng hệ thống ý kiến rồi có thể sử dụng để giải quyết vấn đề. Phương pháp này rất bổ ích khi cần có những ý kiến mới, có tính sáng tạo.

- Phương pháp đóng vai: Đóng vai là mô phỏng lại các hành động để HV trực tiếp thấy rõ và hiểu ý nghĩa hơn. Trong phương pháp đóng vai, HV diễn tả thái độ của người khác, ở những tình huống cho trước, hoặc đóng những vai trò giả định, trong những tình huống nhất định. Vai diễn được các thành viên quan sát, chứng kiến hoặc được quay video.

- Phương pháp thực hành: HV được tham gia vào các hoạt động thực hành trong những tình huống tại lớp tập huấn, hiện trường, tại các môi trường học tập khác nhau.

#### **2.3.3. Bồi dưỡng kĩ năng sư phạm:**

- Kĩ năng soạn giáo án dạy học tích cực, giáo án dạy học tích cực có ứng dụng CNTT và giáo án dạy học tích cực điện tử;

- Kĩ năng đặt câu hỏi theo 6 mức độ tư duy của Bloom:

- + Câu hỏi biết;
- + Câu hỏi hiểu;
- + Câu hỏi áp dụng;
- + Câu hỏi phân tích;
- + Câu hỏi tổng hợp;
- + Câu hỏi đánh giá.

- 10 kĩ năng hình thành năng lực ứng xử khi đưa ra câu hỏi cho học viên:

- + Dừng lại sau khi đặt câu hỏi;
- + Phản ứng với câu trả lời sai của HV;
- + Tích cực hoá tất cả HV;
- + Phân phối câu hỏi cho cả lớp;
- + Tập trung vào trọng tâm;
- + Giải thích;
- + Liên hệ;

(Xem tiếp trang 48)